

Bản án số: 19/2025/HS-ST
Ngày: 17/03/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY SƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Phương Thảo
Các hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Hiền.
Bà Trần Thị Lan.
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:** Ông Trần Bình Phương – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 03 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 71/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2025/QĐXXST-HS ngày 18/02/2025 đối với bị cáo:

Văn Tiến Q, sinh ngày 11/03/2003 tại huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không, quốc tịch: Việt Nam; con ông Văn T, sinh năm 1979 và bà Văn Thị N, sinh năm 1984; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: chưa; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Người bị hại:** Nguyễn Thị P, sinh năm 1966 (đã chết);
Đại diện hợp pháp của người bị hại gồm:
+ Trần Văn T, sinh năm 1960 (có mặt);
+ Trần Song T, sinh năm 1995 (vắng mặt);
Đồng trú tại: Thôn T, xã T, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.
- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**
Trần Văn S, sinh năm 1977 (vắng mặt);
Trú tại: Khu phố 7, phường H, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 11/7/2024, Văn Tiến Q (Có giấy phép lái xe mô tô theo

quy định) điều khiển xe mô tô biển số 77AA-035.48 đi trên Quốc lộ 19 (theo hướng từ tây sang đông). Khi đến đoạn Quốc lộ 19 thuộc thôn T, xã T, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định, lúc này Q điều khiển xe đi với vận tốc khoảng 40km/h thì phát hiện có 01 xe ô tô tải đi trước cùng chiều nên Q điều khiển xe tăng tốc với vận tốc khoảng 50 km/h để vượt về phía bên trái xe ô tô tải. Sau khi vượt qua khỏi xe ô tô tải Q điều khiển xe đi ở giữa phần đường nam Quốc lộ 19 thì phát hiện ở phía trước cách khoảng 35-40m có xe mô tô biển số 77H1-148.65 do ông Trần Văn T - sinh năm 1960 (Không có phép lái xe theo quy định) ở thôn T, xã T, huyện Tây Sơn điều khiển chở vợ là bà Nguyễn Thị P - sinh năm 1966 ở cùng địa phương, đang chuyển hướng từ phần đường phía bắc sang phần đường phía nam, rồi quay đầu xe đi về hướng đông với vận tốc khoảng 05-10km/h. Lúc này Q giữ nguyên vận tốc, điều khiển xe chạy sang bên trái để tránh xe mô tô của ông T nhưng không được nên đã để bánh xe trước, phuộc nhún trước bên trái xe của Q tông vào đuôi xe, mặt sau bó xe, vành nan hoa bánh xe sau bên phải xe mô tô biển số 77H1-148.65 do ông T điều khiển làm các phương tiện và người trên xe ngã ra đường, xảy ra tai nạn.

Hậu quả: Bà P chết trên đường đi cấp cứu. Q bị thương cấp cứu và điều trị tại Trung tâm y tế huyện Tây Sơn, sau đó chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định để tiếp tục điều trị đến ngày 22/7/2024 xuất viện. Ông T bị xây sát không đáng kể.

Tại Bản kết luận giám định tử thi số 205/KLGĐTT-PYBD ngày 18/7/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định kết luận: Nguyên nhân chết của bà Nguyễn Thị P do chấn thương gây gãy cột sống chèn ép tủy, đa thương tích.

Dấu vết vụ tại nạn giao thông được mô tả tại biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, biên bản khám nghiệm tử thi và bản ảnh.

Vật chứng của vụ án, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tây Sơn thu giữ:

- 01 (một) xe mô tô biển số 77H1-148.65 nhãn hiệu SYM, số loại ELEGANT, màu sơn đỏ bạc, đã giao trả cho chủ sở hữu.

- 01 (một) xe mô tô biển số 77AA-035.48, nhãn hiệu VIET THAI, số loại SIRIUS, màu xanh bạc.

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển số 77AA-035.48, tên chủ xe Trần Quý, sinh năm 2005, địa chỉ tổ 36, khu vực 7, phường Hải Cảng, thành phố Quy Nhơn.

- 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 của Văn Tiến Q.

Về dân sự: Gia đình bà Nguyễn Thị Phong yêu cầu Q bồi thường thiệt hại tổng số tiền 50.000.000 đồng, bị cáo Văn Tiến Q đồng ý nhưng chưa bồi thường.

Bản cáo trạng số 03/CT-VKSTS ngày 20/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn truy tố bị cáo Văn Tiến Q về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Đại diện hợp pháp của người bị hại: ông Trần Văn T yêu cầu bị cáo Văn Tiến

Q bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm số tiền 50.000.000 đồng, ngoài ra không có yêu cầu gì khác; bị cáo Q đồng ý. Về chiếc xe mô tô 77AA-035.48 bị cáo điều khiển gây tai nạn đã bị hư hỏng, đại diện hợp pháp của người bị hại yêu cầu trả lại cho bị cáo Văn Tiến Q để bị cáo sửa chữa sử dụng, không thắc mắc, khiếu nại gì; bị cáo đồng ý. Ông Trần Văn T xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Q.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Văn Tiến Q phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Văn Tiến Q mức án từ 12 đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586 và 591 của Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Văn Tiến Q phải bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 50.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Văn Tiến Q: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô; 01 giấy phép lái xe hạng A1, 01 xe mô tô, biển số 77AA-035.48.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 25/12/2024 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện Tây Sơn và Công an huyện Tây Sơn).

Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội cũng như đề nghị giải quyết vụ án của vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết ăn năn hối hận về hành vi sai trái của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tây Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và Điều luật áp dụng: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện:

Vào khoảng 18 giờ ngày 11/7/2024, Văn Tiến Q(có giấy phép lái xe mô tô hợp lệ) điều khiển xe mô tô biển số 77AA-035.48 đi trên Quốc lộ 19, hướng từ tây sang đông, khi đến đoạn đường thuộc thôn T, xã T, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định thì phát hiện ở phía trước cách khoảng 35-40m có ông Trần Văn T điều khiển xe mô

tô biển số 77H1-148.65 chở vợ là bà Nguyễn Thị Phong, đang chuyển hướng từ phần đường phía bắc sang phần đường phía nam, rồi quay đầu xe đi về hướng đông. Bị cáo Q vẫn giữ nguyên vận tốc khoảng 50 km/h, do chủ quan, xử lý né tránh không đúng quy định, không đảm bảo an toàn nên Q đã để bánh xe trước, phuộc nhún trước bên trái xe mô tô do mình điều khiển tông vào đuôi xe, mặt sau xô xe, vành nan hoa bánh xe sau bên phải xe mô tô của ông T điều khiển chở vợ đi trước cùng chiều. Hậu quả làm bà P chết.

Hành vi nêu trên của Văn Tiến Q đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, vi phạm Điều 4, khoản 23 Điều 8, Điều 12 Luật Giao thông đường bộ năm 2008, gây hậu quả làm chết 01 người. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Văn Tiến Q phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn truy tố là có căn cứ.

[3] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo Văn Tiến Q là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi vô ý. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi của bị cáo gây ra.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của người bị hại vẫn giữ nguyên yêu cầu buộc bị cáo Văn Tiến Q phải bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm với số tiền là 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng), ngoài ra không có yêu cầu gì khác. Bị cáo Q đồng ý nên Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận này. Do vậy, buộc bị cáo Văn Tiến Q phải bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm cho đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Trần Văn T và anh Trần Song T số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Trả lại cho bị cáo Văn Tiến Quân:

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển số 77AA-035.48, tên chủ xe Trần Q – 2005, địa chỉ; Tổ 36, khu vực 7, phường H, thành phố Quy Nhơn.

- 01 giấy phép lái xe hạng A1 của Văn Tiến Q.

- 01 xe mô tô, biển số 77AA-035.48, nhãn hiệu VIET THAI, số loại SIRUS, màu xanh bạc, số máy FMBVTC000097, số khung CBN4LH000097. Xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong. Đặc điểm và hiện trạng của xe đã bị hư hỏng theo biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 12 tháng 7 năm 2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tây Sơn (vì đại diện hợp pháp người bị hại không yêu cầu giữ lại để đảm bảo thi hành án).

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 25/12/2024 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện Tây Sơn và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tây Sơn).

[7] Về án phí: Căn cứ theo quy định tại Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Văn Tiến Q phải chịu:

- Án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

- Án phí dân sự sơ thẩm: $50.000.000đ \times 5\% = 2.500.000đ$ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

[8] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn luận tội và đề nghị xử phạt bị cáo Văn Tiến Q là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào các Điều 584, 585, 586 và 591 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 135; Điều 136; Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự;

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Văn Tiến Q phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Văn Tiến Q 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Văn Tiến Q phải bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm cho đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Trần Văn T và anh Trần Song T số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

4. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Văn Tiến Q:

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển số 77AA-035.48, tên chủ xe Trần Q – 2005, địa chỉ; Tổ 36, khu vực 7, phường H, thành phố Quy Nhơn.

- 01 giấy phép lái xe hạng A1 của Văn Tiến Q.

- 01 xe mô tô, biển số 77AA-035.48, nhãn hiệu VIET THAI, số loại SIRUS, màu xanh bạc, số máy FMBVTC000097, số khung CBN4LH000097. Xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong. Đặc điểm và hiện trạng của xe đã bị hư hỏng theo biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 12 tháng 7 năm 2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tây Sơn.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 25/12/2024 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện Tây Sơn và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tây Sơn).

5. Về án phí: Bị cáo Văn Tiến Q phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ khi nhận được hoặc niêm yết Bản án theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Tây Sơn;
- Phòng HSNV (PV06) CA tỉnh Bình Định;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Bình Định;
- Chi cục THADS huyện Tây Sơn;
- Bị cáo; bị hại;
- Đương sự vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Thị Phương Thảo

